TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 205/2020/HS-ST
Ngày 09-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Phú Tâm;

2. Ông Tô Thiện Tấn.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 186/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Quốc C, sinh năm 1997 tại tỉnh An Giang; thường trú: Ấp V H, xã V Gi, huyện Tr T, tỉnh An Giang; chỗ ở: Số 4/30, tổ MH, đường Th Gi 7, khu phố B Th 1, phường Th Gi, thành phố Th A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Hòa hảo; con ông Lê Văn Ơ, sinh năm 1977 và bà Lưu Thị H, sinh năm 1979; bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 17/02/2020 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Chị Đào Thị D, sinh năm 1994; thường trú: Thôn H, xã C Th, huyện C X, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: Tổ M, khu phố T H, phường T B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1991; vắng mặt.

2. Anh Võ Tá S, sinh năm 1984; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 17/02/2020, do không có tiền tiêu xài nên Lê Quốc C đi bộ từ thành phố Th A, tỉnh Bình Dương đến khu vực phường T B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương tìm tài sản để sơ hở nhằm chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, khi đi đến dãy trọ không số thuộc tổ 1, khu phố T H, phường T B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương, C nhìn thấy trước phòng trọ số 01 của dãy trọ có 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 38P1-45564 của chị Đào Thị D đang dựng sát lề đường, không có người trông coi nên C đi vào trong dãy trọ tiếp cận xe mô tô biển số 38P1-45564 thì thấy xe không khóa cổ nên C đẩy xe ra ngoài đường rồi dẫn bộ xe tẩu thoát. Khi dẫn bộ xe được khoảng 500m, C dừng xe lại rồi cạy cốp xe lên thì thấy 01 tua vít màu đen. C dùng tua vít này phá ổ khóa xe để nổ máy tẩu thoát nhưng xe không nổ được. C tiếp tục dẫn bộ chiếc xe ra hướng đường Nguyễn Thị T, trên đường đi C đã vứt tua vít bên lề đường. C tiếp tục dẫn bộ xe thì nhặt được một chùm chìa khóa bằng kim loại nên C lấy chùm chìa khóa cắm vào ổ khóa xe mô tô biển số 38P1-45564 để người đi đường không phát hiện ổ khóa xe bị cạy hư. C tiếp tục dẫn bộ thì gặp anh Nguyễn Thanh L đang chạy xe mô tô chở khách Grap nên C nhờ anh L giúp đẩy xe đi đổ xăng và sửa ổ khóa xe, nói là do bạn phá hư ổ khóa xe nên anh Long đồng ý. Khi đi được khoảng 100m thì anh Võ Tá S là dượng của chị D phát hiện báo Công an phường T B, thành phố D A xử lý. Cùng ngày, Lê Quốc C bị bắt theo lệnh bắt khẩn cấp của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 38P1-45564, số khung: 5819GY131548, số máy: JF66E0131568 và 01 (một) chùm chìa khóa bằng kim loại.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 40/BB.ĐG ngày 05/3/2020 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 38P1-45564, số khung: 5819GY131548, số máy: JF66E0131568, có trị giá 20.000.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản số: 40/BB.ĐG ngày 05/3/2020 của Hội đồng định giá thành phố D A, tỉnh Bình Dương.

Đối với Nguyễn Thành L là tài xế chạy xe mô tô Grap giúp C đẩy xe mô tô biển số 38P1-45564 không biết xe mô tô là tài sản do C phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương không đề cập xử lý.

Tại Cáo trạng số: 221/CT-VKS ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Lê Quốc C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Quốc C về tội "Trộm cắp tài sản" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lê Quốc C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 38P1-45564, số khung: 5819GY131548, số máy: JF66E0131568, hiện đã thu hồi trả lại cho bị hại Đào Thị D

đồng thời bị hại Bình không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 (một) chùm chìa khóa bằng kim loại, bị cáo C sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đồng thời bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; bị hại; người làm chứng và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 07 giờ ngày 17/02/2020, tại trước phòng trọ số 01 nhà dãy trọ không số thuộc tổ M, khu phố T H, phường T B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Lê Quốc C có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 38P1-45564 của của chị Đào Thị D có trị giá 20.000.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Lê Quốc C đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại có giá trị 20.000.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 221/CT-VKS-DA ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D A, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Lê Quốc C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức bị cáo hoàn toàn biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải lao động để phục vụ nhu cầu bản thân mà bị cáo cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và đang bị điều tra về hành vi trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn huyện Th Th, tỉnh Long An nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo muốn kiếm tiền nhanh chóng để phục vụ nhu cầu của bản thân mà bị cáo cố tình chiếm đoạt tài sản của bị hại đồng thời bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, tội phạm của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Xét 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 38P1-45564, số khung: 5819GY131548, số máy: JF66E0131568, hiện đã thu hồi trả lại cho bị hại Đào Thị D đồng thời bị hại D không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Xét 01 (một) chùm chìa khóa bằng kim loại, bị cáo C sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với Nguyễn Thành L là tài xế chạy xe mô tô Grap giúp C đẩy xe mô tô biển số 38P1-45564 không biết xe mô tô là tài sản do C phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương không đề cập xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quốc C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày ngày 17/02/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chùm chìa khóa bằng kim loại.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/05/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Lê Quốc C phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Ngọc Công